

Bản án số: 51/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 02 - 8 - 2022

“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Trần Mộng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Chung Kim Sang

2. Bà Trần Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Trinh- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 86/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXX-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lâm Kim K, sinh năm 1997 (có mặt) .

Địa chỉ: Số 21 đường Bà H, phường R, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Phạm Anh V- Văn phòng luật sư Phạm Anh V thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang, (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Ngô Phước Th, sinh năm 1990, (có mặt).

Địa chỉ: Số 257 đường Ng, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Hoàng Quốc V- Văn phòng luật sư Hoàng Quốc V thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang, (có mặt).

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Ngọc H, sinh năm: 1962, (có mặt).

Địa chỉ: Số 257 đường Ng, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của nguyên đơn - chị Lâm Kim K:* Chị K và anh Ngô Phước Th tự nguyện đi đến hôn nhân và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Trong cuộc sống hôn nhân vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng không có tiếng nói chung. Xét thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị K yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn vì vợ chồng không còn sống chung với nhau từ tháng 12 năm 2021 đến nay. Vợ chồng có 01 con chung tên Ngô Lâm Gia H, sinh ngày 21/01/2019 hiện đang sống cùng chị K, chị K có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi.

Về tài sản chung: Tại đơn xin ly hôn chị K có yêu cầu chia tài sản chung tổng cộng là 06 chỉ vàng 18k và 80,5 chỉ vàng 24k (gồm dây chuyền, nhẫn, lắc các loại). Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án chị K và anh Th đã thỏa thuận được với nhau. Ngày 21/6/2022 chị K có đơn yêu cầu rút lại một phần khởi kiện đối với yêu cầu chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị K xác định vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Theo lời trình bày của bị đơn - anh Ngô Phước Th trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa:* Anh Th và chị K tự nguyện đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn theo quy định. Vợ chồng có 01 con chung tên Ngô Lâm Gia H, sinh ngày 21/01/2019. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chị K không minh bạch tài chính trong quản lý kinh doanh của vợ chồng. Cha mẹ hai bên đã hòa giải nhưng vợ chồng không hàn gắn được tình cảm. Từ tháng 12/2021 đến nay chị K đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống. Nay chị K có xin ly hôn anh Th đồng ý, vì tình cảm vợ chồng không còn, không đoàn tụ được. Về con chung do từ nhỏ cháu Gia H đã sống cùng anh Th và gia đình ông bà nội, điều kiện chăm sóc cháu rất tốt nên anh Th có nguyện vọng tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị K cấp dưỡng. Về tài sản chung đã thỏa thuận xong khi hòa giải, vợ chồng không có nợ chung.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan- bà Trần Ngọc H trình bày:* Bà H đề nghị Tòa án xem xét giao con cho anh Th nuôi dưỡng và đảm bảo tốt để nuôi dạy cháu. Ngoài ra không có ý kiến gì khác.

** Luật sư Phạm Anh V bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn phát biểu ý kiến:* Đề nghị Tòa án chấp nhận khởi kiện của nguyên đơn, công nhận thuận tình ly hôn giữa chị K và anh Th, giao con chung là cháu Gia H cho chị K nuôi dưỡng vì chị K đang nuôi dưỡng cháu phát triển tốt và đảm bảo các điều kiện nuôi

con. Chị K sẽ tạo điều kiện cho anh Th đến thăm nom con chung theo quy định pháp luật. Chị K rút lại yêu cầu chia tài sản chung vì đã thỏa thuận được, không có nợ chung.

** Luật sư Hoàng Quốc V bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn phát biểu ý kiến:* Anh Th đồng ý ly hôn với chị K đề nghị Tòa án công nhận. Về con chung là cháu Gia H từ khi sinh ra cháu đã sống cùng anh Th và ông bà nội, cha và ông bà chăm sóc, nuôi dưỡng cháu rất tốt nay có nguyện vọng tiếp tục được nuôi dưỡng. Anh Th đảm bảo các điều kiện nuôi con, anh Th có hạnh kiểm tốt và cùng ông bà nuôi dưỡng cháu Gia H phát triển toàn diện. Về tài sản chung đã thỏa thuận xong, vợ chồng không có nợ chung.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến vị luật sư Hội đồng xét xử,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Chị Lâm Kim K khởi kiện xin ly hôn với anh Ngô Phước Th có nơi cư trú tại: Số 257 đường Ng, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định đây là vụ việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

[2] *Xét yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lâm Kim K:* Chị Lâm Kim K và anh Ngô Phước Th tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Ủy ban nhân dân phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn cho anh chị ngày 18/11/2016 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Chị K khởi kiện xin ly hôn anh Th với lý do: Vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn trong hôn nhân, tình cảm vợ chồng không còn và từ tháng 12/2021 đến nay vợ chồng không còn sống cùng nhà với nhau, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị K và anh Th đã được Tòa án hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, chị K vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn, anh Th cũng đồng ý. Căn cứ khoản 1 Điều 51; Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn của chị K và anh Th.

[3] *Về con chung:* Chị K và anh Th xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Ngô Lâm Gia H, sinh ngày 21/01/2019, hiện cháu Gia H đang sống cùng chị K. Chị K và anh Th đều có nguyện vọng nuôi con chung và anh chị đều chứng minh có đủ điều kiện trực tiếp nuôi con. Tuy nhiên, việc giao con chung cho ai nuôi phải đảm bảo quyền lợi mọi mặt của cháu và phù hợp quy định pháp luật.

Xét cháu Gia H đang sống cùng chị K nên cần giữ nguyên môi trường sống của cháu để cháu ổn định phát triển tốt. Trong quá trình chị K nuôi dưỡng cháu Gia Hân nếu chị K không đủ điều kiện trực tiếp nuôi con thì anh Th có quyền làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định pháp luật. Chị K không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về tài sản chung*: Tại đơn xin ly hôn chị K có yêu cầu chia tài sản chung nhưng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị K xác định rút lại yêu cầu chia tài sản do các bên đã thỏa thuận được với nhau. Xét việc rút một phần khởi kiện và việc rút yêu cầu là tự nguyện. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung của chị K.

[5] *Về nợ chung*: Chị K, anh Th xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 và Mục A Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chị K phải chịu án phí sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.966.000 đồng (năm triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002125 ngày 10/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá. Chị K được hoàn lại 5.666.000 đồng (năm triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 244; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55; khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Kim K với anh Ngô Phước Th.

2. *Về con chung*: Giao cháu là Ngô Lâm Gia H, sinh ngày 21/01/2019 cho chị K nuôi dưỡng. Chị K không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con, các bên có

quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định pháp luật không ai được cản trở. Nếu chị K không còn đủ điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng cháu Gia H thì anh Th có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định pháp luật.

3. *Tài sản chung*: Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung: 06 chỉ vàng 18k và 80,5 chỉ vàng 24k (gồm dây chuyền, nhẫn, lắc các loại).

4. *Nợ chung*: Chị K và anh Th xác định không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. *Về án phí ly hôn*: Chị Kim K phải chịu án phí sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.966.000 đồng (năm triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002125 ngày 10/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá. Chị Kim K được hoàn lại số tiền thừa 5.666.000 đồng (năm triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

6. *Quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án (ngày 02/8/2022).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Luật sư bảo vệ đương sự;
- VKSND Tp.Rạch Giá;
- Chi cục THADS Tp.Rạch Giá;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đình Trần Mộng Thúy